

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG**
Bản án số: 125/2026/HSST
Ngày: 18- 5 -2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Đức Lâm**.
Bà **Nguyễn Thị Tài**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý** – Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026 tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2026/TLST-HS ngày 20/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2026/HSST-QĐ ngày 07/5/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1992; Tại: Lâm Đồng.

HKTT và nơi thường trú: B T, tổ B, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: phật giáo.

Con ông: Nguyễn Đình T1, sinh năm 1966; con bà Phan Thị L, sinh năm 1968; hiện trú cả hai tại tổ B, Phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2026 cho đến nay tại Phân trại tạm giam B – Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đình T là đối tượng nghiện ma túy và thuộc diện tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Lâm Đồng trong thời hạn 06

tháng kể từ ngày 30/12/2025 đến ngày 30/6/2026. Tuy nhiên, trong thời gian cai nghiện tự nguyện thì T tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể, vào ngày 19/01/2026 T đến khu vực đường tránh phía nam thuộc tổ B, phường B, tỉnh Lâm Đồng gặp một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá (M) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong thì T đem về nhà tại số B T, tổ B, phường B, tỉnh Lâm Đồng cất giấu đến trưa ngày 21/01/2026, T dùng bộ dụng cụ sử dụng đã chế tạo từ trước gồm: ống hút, vỏ chai nước, bật lửa cùng với ống thủy tinh gọi là "nỏ" mang vào phòng ngủ của Thích bỏ ma túy vào nỏ, dùng bật lửa đốt và sử dụng ma túy. Sau đó, T cất bộ dụng cụ vào tủ quần áo. Đến ngày 22/01/2026, qua công tác triệu tập làm việc với đối tượng thuộc diện tự nguyện cai nghiện, Công an phường B, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy đối với Nguyễn Đình T và xác định: Thích dương tính với ma túy tổng hợp loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 27/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong ống thủy tinh (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi tên Nguyễn Đình T gửi giám định.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-KV4 ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 02 đến 03 năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng vật chứng sau giám định số 247/2026-PC09 bên trong chứa 01 ống thủy tinh được uốn cong, một đầu gắn với đoạn ống nhựa màu xanh-trắng, một đầu có dạng bầu tròn hở; 01 số NS2-23002802 bên trong đựng 01 vỏ chai nhựa “ Sting” có nắp đỏ đục lỗ, gắn một đoạn ống hút nhựa đỏ-trắng và một đoạn ống hút nhựa xanh- trắng và 01 bật lửa màu xanh.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh L; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo T là đối tượng thuộc diện tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Vào ngày 21/01/2026, tại nhà số B T, tổ B, phường B, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine thì bị phát hiện cùng tang vật liên quan

Tại Bản kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 27/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy trong ống thủy tinh (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 248/KL-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi tên Nguyễn Đình T gửi giám định.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đình T đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 1 điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án bản thân bị cáo là đối tượng thuộc diện tự nguyện cai nghiện tại gia đình, cộng đồng nhưng không tìm cách cai nghiện, trái lại lén lút mua ma túy để sử dụng. Hành vi trên gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng vật chứng sau giám định số 247/2026-PC09 bên trong chứa 01 ống thủy tinh được uốn cong, một đầu gắn với đoạn ống nhựa màu xanh-trắng, một đầu có dạng bầu tròn hở; 01 số NS2-23002802 bên trong đựng 01 vỏ chai nhựa “ Sting” có nắp đỏ đục lỗ, gắn một đoạn ống hút nhựa đỏ-trắng và một đoạn ống hút nhựa xanh- trắng và 01 bật lửa màu xanh.

[7] Các vấn đề khác: Đối tượng tên B là người bán ma túy cho bị cáo T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau khi có căn cứ.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lâm Đồng thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy hiện nay.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình T** 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 năm 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng vật chứng sau giám định số 247/2026-PC09 bên trong chứa 01 ống thủy tinh được uốn cong, một đầu gắn với đoạn ống nhựa màu xanh-trắng, một đầu có dạng bầu tròn hở; 01 số NS2-23002802 bên trong đựng 01 vỏ chai nhựa “ Sting” có nắp đỏ đục lỗ, gắn một đoạn ống hút nhựa đỏ-trắng và một đoạn ống hút nhựa xanh- trắng và 01 bật lửa màu xanh.

(Vật chứng trên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026 giữa phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Lâm Đồng với Công an tỉnh L).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 18/5/2026 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 – Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Phong